

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: /BNN-KHCN  
V/v đề xuất nhiệm vụ Khoa học  
và Công nghệ năm 2025

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2024

Kính gửi:

- Các Cục quản lý chuyên ngành trực thuộc Bộ;
- Các Viện và Trung tâm nghiên cứu triển khai;
- Các Trường, Học viện thuộc Bộ;
- Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh;
- Các doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, Ban cán sự Đảng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Nghị quyết 53-NQ/BCSD thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ, trong đó xác định nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2024 “*Nâng cao trình độ nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo thông qua tháo gỡ rào cản, nút thắt cơ chế, chính sách, gắn với chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn. Tập trung vào các sản phẩm chủ lực xuất khẩu, sản xuất sạch và bền vững, công nghệ chế biến và bảo quản sau thu hoạch, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư các khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tiếp tục phát huy vai trò của khuyến nông cộng đồng để tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng Ngành*”.

Trên cơ sở các Nghị quyết, chiến lược, đề án, chương trình của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các chương trình, chiến lược, đề án, kế hoạch phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn đã được phê duyệt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2025 như sau:

**1. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030;

- Quyết định số 296/QĐ-BNN-KHCN ngày 16/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về Phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2030,

tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 243/QĐ-BNN-KH ngày 11/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ;

- Các chiến lược, chương trình, đề án, kế hoạch phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn đã được phê duyệt;

- Yêu cầu của thực tiễn sản xuất và phát triển ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

## **2. Định hướng, nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên**

- Nghiên cứu, phục tráng, làm chủ công nghệ chọn, tạo, sản xuất và chuyển giao các giống cây trồng, vật nuôi năng suất, ưu tiên giống chất lượng cao, có khả năng chống bệnh và thích ứng với các điều kiện bất thuận; xây dựng thương hiệu, tạo lập vị thế cho nông sản Việt Nam.

- Nghiên cứu, ứng dụng, phát triển các quy trình, công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ số,... để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, sử dụng hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính; công nghệ chế biến sâu, công nghệ bảo quản, giảm tổn thất, lãng phí trong hệ thống sản xuất; ứng dụng, phát triển và làm chủ các vật liệu mới, thiết bị, công nghệ tiên tiến trong dự báo, đánh giá, điều tiết nguồn nước, giám sát, công nghệ kỹ thuật xây dựng và quản lý vận hành hiệu quả công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai.

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cao, công nghệ thông tin, đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số, ứng dụng các thành tựu CMCN 4.0 trong trong các khâu của chuỗi giá trị, kết nối đồng bộ với các ngành, lĩnh vực để hình thành nền sản xuất nông nghiệp thông minh; sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, lao động, nâng cao giá trị, sức cạnh tranh và phát triển bền vững của ngành.

- Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ, mô hình sản xuất nông nghiệp mới làm hình mẫu cho các vùng chuyên canh, đáp ứng các yêu cầu thị trường như: nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, tiết kiệm tài nguyên và giảm thải; nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp công nghiệp (chế biến nông sản, tái chế phế, phụ phẩm, sản xuất năng lượng tái tạo,...), nông nghiệp kết hợp dịch vụ (du lịch trải nghiệm, dịch vụ bảo vệ môi trường, dịch vụ đào tạo và cung cấp chuyển giao công nghệ, dịch vụ kinh doanh nông sản...).

- Xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và đổi mới công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh; xây dựng và phát triển thương hiệu và tham gia hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị trong và ngoài nước. Chính sách đồng bộ để phát triển nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp số, nông nghiệp chia sẻ....

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ huy động và khai thác nguồn lực đầu tư từ xã hội cho nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công

nghệ; sản phẩm nghiên cứu có thể thúc đẩy thương mại hóa và nhanh chóng đưa kết quả nghiên cứu vào ứng dụng trong thực tế.

### **3. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân căn cứ định hướng tại mục 1 và 2 của văn bản hướng dẫn này, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ bao gồm các loại: Đề án khoa học, Đề tài khoa học và công nghệ, Dự án sản xuất thử nghiệm, Đề tài khoa học và công nghệ tiềm năng theo Mẫu B1a.PĐX-BNN, Mẫu B1b.DMĐTDA-BNN đính kèm văn bản này.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân<sup>1</sup> gửi Danh mục đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1a.PĐX-BNN, Mẫu B1b.DMĐTDA-BNN) về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bằng cả 3 hình thức (gửi bản giấy qua Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, địa chỉ số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội; gửi bản điện tử qua địa chỉ email: [kh.khcn@mard.gov.vn](mailto:kh.khcn@mard.gov.vn); cập nhật trong Trang mục quản lý hoạt động KH&CN ngành nông nghiệp và PTNT tại địa chỉ <https://qlkhcn.mard.gov.vn/de-tai-khoa-hoc/de-xuat> **trước ngày 26/02/2024**.

Cơ quan, đơn vị nghiên cứu Công văn này và các biểu mẫu trên trang thông tin điện tử của Bộ tại địa chỉ [www.mard.gov.vn](http://www.mard.gov.vn) và trang tin của Vụ KH&CN &MT tại địa chỉ [www.khcn.mard.gov.vn](http://www.khcn.mard.gov.vn). Thông tin chi tiết xin liên hệ: Ông Khổng Trung Duân - Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, ĐT: 024.3843.4681, email: [duankt.khcn@mard.gov.vn](mailto:duankt.khcn@mard.gov.vn).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KH&CN (KTD.60b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Phùng Đức Tiến**

---

<sup>1</sup> Đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc các Viện, Học Viện, Trường thuộc Bộ có đề xuất, đề nghị gửi về đơn vị cấp trên của mình để rà soát, tổng hợp gửi về Bộ

Tên Cơ quan đề xuất<sup>2</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2024.

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG  
ĐỀ TÀI, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN SXTN, ĐỀ TÀI TIỀM NĂNG  
NĂM 2025**

**Nội dung phiếu đề xuất**

Căn cứ vào yêu cầu tại mục I nội dung của đề xuất bao gồm:

**1. Tên đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng:**

**2. Tính cấp thiết**

- Nêu rõ vấn đề thực tiễn cần giải quyết, tính quan trọng, bức xúc, cấp bách, các số liệu trích dẫn cần phải được lượng hoá bằng con số cụ thể, có trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo...

- Đối với dự án SXTN, cần nêu rõ nguồn hình thành, xuất xứ của dự án

**3. Mục tiêu của đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng**

- Nêu cả mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể

**4. Nội dung và phương pháp thực hiện**

- Liệt kê các nội dung chính sẽ thực hiện nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Đối với dự án SXTN, nêu rõ các nội dung công nghệ cần hoàn thiện.

- Các phương pháp để thực hiện nội dung chính

**5. Kết quả dự kiến của đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng**

- Mô tả dự kiến sản phẩm có thể đạt được, dự kiến các chỉ tiêu kinh tế- kỹ thuật của sản phẩm;

- Ảnh hưởng của kết quả dự kiến đạt được đến nghiên cứu/sản xuất, đối tượng hưởng lợi từ kết quả thực hiện đề tài/dự án, dự báo thị trường sản phẩm;

- Mô tả phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu đến người sử dụng tiếp theo.

**6. Giải pháp thực hiện**

- Nêu rõ các giải pháp để thực hiện đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng: địa điểm dự kiến tiến hành đề tài/dự án; điều kiện cơ sở vật chất hoặc trang thiết bị cần thiết tiến hành đề tài/dự án; phương án phối hợp của các đối tác tham gia vào các nội dung của đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng;

- Nêu thời gian và kinh phí cần thiết để hoàn thành đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng.

**7. Dự kiến khả năng áp dụng kết quả đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng vào thực tế, và hiệu quả về kinh tế, xã hội và môi trường**

- Nêu rõ khả năng áp dụng kết quả đề tài/đề án/dự án SXTN/đề tài tiềm năng vào thực tế, dự báo nhu cầu (địa điểm, quy mô, thời gian, đối tượng...)

- Dự kiến hiệu quả, tác động của việc áp dụng kết quả vào thực tế.

**Thủ trưởng cơ quan (hoặc Chuyên gia)  
đề xuất**

(Họ, tên và chữ ký)

<sup>2</sup> Đối với cá nhân đề xuất không cần mục này

**Lưu ý: Yêu cầu đối với đề tài, đề án, dự án SXTN, đề tài tiềm năng**

### **1. Yêu cầu chung**

a) Có tính cấp thiết, đáp ứng yêu cầu thực tiễn sản xuất, tập trung các vấn đề trọng tâm, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Không trùng lặp về nội dung với các nhiệm vụ KHCN sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện. Riêng đối với đề tài kế thừa, nêu rõ kết quả đã đạt được ở giai đoạn trước và những vấn đề còn tồn tại cần giải quyết tiếp.

### **2. Yêu cầu riêng đối với đề tài**

a) Mục tiêu, sản phẩm rõ ràng;

b) Công nghệ hoặc sản phẩm dự kiến: đảm bảo tính mới, tiên tiến so với sản phẩm KHCN hiện có; có triển vọng tạo sự chuyển biến về năng suất, chất lượng, hiệu quả, hoàn thành ở dạng mẫu để chuyển sang giai đoạn sản xuất thử nghiệm; có khả năng được cấp bằng độc quyền sáng chế, tiến bộ kỹ thuật, giải pháp hữu ích hoặc bằng bảo hộ; có địa chỉ tiếp nhận kết quả;

c) Có phương án khả thi để phát triển sản phẩm KHCN.

### **3. Yêu cầu riêng đối với dự án SXTN**

a) Công nghệ hoặc sản phẩm KHCN của dự án: có xuất xứ từ kết quả nghiên cứu của đề tài đã được Hội đồng (cấp quốc gia, cấp Bộ, cấp Tỉnh) đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị triển khai áp dụng hoặc kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; đảm bảo tính ổn định ở quy mô sản xuất nhỏ và có tính khả thi trong ứng dụng hoặc phát triển sản phẩm ở quy mô sản xuất lớn;

b) Có cam kết đảm bảo nguồn lực tài chính ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện dự án.

### **4. Yêu cầu riêng đối với đề án**

Kết quả nghiên cứu là những đề xuất hoặc dự thảo cơ chế chính sách, quy trình, quy phạm, văn bản pháp luật có đầy đủ luận cứ khoa học và thực tiễn phục vụ việc hoạch định và thực hiện chính sách phát triển của ngành nông nghiệp.

### **5. Yêu cầu riêng đối với đề tài tiềm năng**

a) Có tính thăm dò, tạo ra vật liệu khởi đầu, tạo ra sản phẩm trung gian, khi được nghiên cứu thành công có khả năng mở ra hướng nghiên cứu mới hoặc tạo ra sản phẩm công nghệ mới thuộc lĩnh vực ưu tiên trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

b) Đối với nghiên cứu tạo ra sản phẩm công nghệ mới phải có địa chỉ ứng dụng cho các kết quả chính tạo ra khi đề tài được hoàn thành (nếu có).

c) Thời gian thực hiện đề tài không quá 36 tháng.

d) Sản phẩm của đề tài tiềm năng: Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu của đề tài về định hướng nghiên cứu mới hoặc sản phẩm công nghệ mới ở dạng mẫu (nếu có); Vật liệu khởi đầu, sản phẩm trung gian; Công bố khoa học dưới một trong các hình thức sau: Ít nhất một bài báo trên tạp chí KHCN chuyên ngành (ưu tiên những đề xuất có bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có trong danh mục ISI) hoặc bằng độc quyền sáng chế được chuyên gia đánh giá xác định chất lượng nội dung khoa học hoặc bằng bảo hộ giống cây trồng. Trường hợp chưa được cấp bằng thì phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về khả năng bảo hộ.

đ) Ưu tiên cán bộ nghiên cứu trẻ có trình độ chuyên môn cao (thạc sĩ, tiến sĩ), được đào tạo ở nước ngoài.

Tên Cơ quan đề xuất

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu B1b.DMĐTDA-BNN

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG  
ĐỀ TÀI, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, ĐỀ TÀI KH&CN TIỀM NĂNG  
NĂM 2025**

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện	Ghi chú
<b>I</b>	<b>ĐỀ TÀI KH&amp;CN</b>						
1.							
2.							
<b>II</b>	<b>ĐỀ ÁN KHOA HỌC</b>						
1.							
2.							
<b>III</b>	<b>DỰ ÁN SXTN</b>						
1.							
2.							
<b>IV</b>	<b>ĐỀ TÀI KH&amp;CN TIỀM NĂNG</b>						
1.							
2.							

Thủ trưởng cơ quan đề xuất  
(Họ, tên và chữ ký)